

Số: 893/BVĐKTH

Ái Quốc, ngày 30 tháng 7 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ (BỔ SUNG)
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN HẢI

Số giấy phép hoạt động: 000663/TB-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế Thái Bình cấp ngày 02 tháng 12 năm 2024.

Địa chỉ: Thôn Nam - xã Ái Quốc - tỉnh Hưng Yên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phạm Văn Dưỡng

Điện thoại liên hệ: 02273.823.373. Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ chuyên khoa cơ bản (*Mắt, Răng hàm mặt, Tai mũi họng, Ngoại, Sản, Gây mê hồi sức, Hồi sức cấp cứu, Nội, Nhi, Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Da liễu, Truyền nhiễm, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm*), Bác sĩ Y khoa, Bác sĩ Y học cổ truyền, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ đa khoa, Y sĩ Y học cổ truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y (*Hình ảnh Y học, Xét nghiệm Y học, Phục hồi chức năng, Răng hàm mặt*), Dược sĩ.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành:

TT	Họ và tên	Phạm vi hành nghề	Số CCHN	Ngày cấp CCHN
1	Bùi Thị Yến	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Hồi sức cấp cứu; Siêu âm Doppler tim cơ bản, mạch máu.	0004883/TB-CCHN	11/8/2015
2	Trương Thị Hằng	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Hồi sức cấp cứu; Thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa; Khám nội soi tiêu hóa; KCB CK Tâm thần.	007889/TB-CCHN	15/3/2019
3	Nguyễn Văn Hùng	Khám bệnh chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các KT Đo loãng xương, chuyển hoá xương và kỹ thuật đo mật độ khoáng của xương bằng PP đo hấp thụ tia X năng lượng kép.	0004884/TB-CCHN	11/8/2015
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	001079/TB-CCHN	23/9/2013
5	Vũ Quốc Dũng	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội; Nội tiết	006231/TB-CCHN	12/4/2017

6	Nguyễn Thị Xuyến	Khám, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội	001078/TB-CCHN	23/9/2013
7	Vũ Phan Hương Quỳnh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	006236/TB-CCHN	12/4/2017
8	Phạm Văn Dưỡng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	000113/TB-CCHN	03/8/2012
9	Phạm Thị Hồng Lê	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	001081/TB-CCHN	23/9/2013
10	Vũ Thị Thanh Huyền	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh tại khoa Nhi	008522/TB-CCHN	10/02/2020
11	Phạm Văn Ngân	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.	007938/TB-CCHN	03/4/2018
12	Nguyễn Ngọc Hên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	0003132/TB-CCHN	21/5/2014
13	Tô Văn Liệu	Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường; xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại - Chấn thương	006479/TB-CCHN	27/7/2017
14	Phạm Văn Dược	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện phẫu thuật nội soi ổ bụng.	008013/TB-CCHN	13/5/2019
15	Trần Văn Bội	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Chấn thương chỉnh hình.	003158/TB-CCHN	18/6/2014
16	Bùi Công Cường	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Khám, phẫu thuật nội soi phụ khoa. Gây mê hồi sức	001080/TB-CCHN	23/9/2013
17	Nguyễn Thị Ngân	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	0003133/TB-CCHN	21/5/2014
18	Lương Trung Đức	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	006235/TB-CCHN	12/4/2017
19	Trần Văn Lượng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Gây mê hồi sức; Khám bệnh chuyên khoa X Quang	0003131/TB-CCHN	21/5/2014
20	Trần Thị Ngọc Mai	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chuyên khoa Da liễu	008573/TB-CCHN	14/02/2020
21	Đào Mai Anh	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chuyên khoa Da liễu	009960/TB-CCHN	24/8/2022
22	Ngô Thị Oanh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng.	008690/TB-CCHN	10/4/2020
23	Trần Văn Vương	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.	000512/TB-CCHN	03/02/2013
24	Tô Thị Mai Liên	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.	001060/TB-CCHN	23/9/2013
25	Ngô Văn Khoái	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.	001071/TB-CCHN	23/9/2013

26	Nguyễn Văn Mạnh	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	000274/TB-CCHN	15/8/2012
27	Đỗ Văn Cẩn	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt.	001075/TB-CCHN	23/9/2013
28	Nguyễn Quốc Trình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Tai - Mũi - Họng.	000514/TB-CCHN	06/02/2013
29	Nguyễn Văn Diệu	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.	0004885/TB-CCHN	11/8/2015
30	Bùi Thị Hạnh	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	008004/TB-CCHN	13/5/2019
31	Phạm Thành Tân	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	001084/TB-CCHN	23/9/2013
32	Đinh Thu Hương	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	006159/TB-CCHN	09/02/2017
33	Nguyễn Trung Thành	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	001062/TB-CCHN	23/9/2013
34	Phạm Thị Minh Nguyễn	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	0004907/TB-CCHN	24/8/2015
35	Phạm Thị Nga	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Truyền nhiễm; Thực hiện nhiệm vụ khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh.	008560/TB-CCHN	13/02/2020
36	Nguyễn Thị Thanh Mơ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	0004420/TB-CCHN	24/03/2015
37	Nguyễn Thị Khải Hoàn	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Xét nghiệm	009801/TB-CCHN	05/10/2022
38	Phan Thị Tú	Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường; xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Khám bệnh Chuyên khoa Xét nghiệm	006348/TB-CCHN	15/6/2017
39	Phạm Quang Chính	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật viên xét nghiệm	001172/TB-CCHN	23/9/2013
40	Vũ Thị Hải	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ Thuật viên xét nghiệm	001171/TB-CCHN	23/9/2013
41	Lê Thế Khương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật viên xét nghiệm	0004552/TB-CCHN	24/3/2015
42	Trần Thị Thúy	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001110/TB-CCHN	23/9/2013
43	Lương Thị Hòa	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001122/TB-CCHN	23/9/2013

44	Vũ Thị Liên	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001123/TB-CCHN	23/9/2013
45	Hoàng Thị Tuyết	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001093/TB-CCHN	23/9/2013
46	Trần Thị Thủy	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	003917/TB-CCHN	23/9/2013
47	Lâm Thị Anh Thơ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	001164/TB-CCHN	23/9/2013
48	Nguyễn Thị Thu	Hộ sinh	000574/TB-GPHN	30/12/2024
49	Phan Thị Thu Hường	Hộ sinh	000575/TB-GPHN	30/12/2024
50	Chu Thị Thanh Hòa	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001148/TB-CCHN	23/9/2013
51	Trần Thị Hương	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001137/TB-CCHN	23/9/2013
52	Bùi Quang Chính	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001111/TB-CCHN	23/9/2013
53	Đào Thanh Lâm	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001125/TB-CCHN	23/9/2013
54	Phạm Thị Hà	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001138/TB-CCHN	23/9/2013
55	Tô Thị Hoa	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001103/TB-CCHN	23/9/2013
56	Phạm Thị Luyến Mai	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.	0004553/TB-CCHN	24/5/2015
57	Vũ Thị Sơn	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001113/TB-CCHN	23/9/2013
58	Trần Thị Thanh Tâm	Quản lý chất lượng; Dược	001250/TB-CCHND	01/02/2016

59	Hoàng Thị Chung	Dược sĩ	002823/CCHND-SYT-TB	14/01/2021
60	Nguyễn Văn Đôn	Dược sĩ	002330/TB-CCHND	05/8/2019
61	Phạm Đình Vang	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001149/TB-CCHN	23/9/2013
62	Vũ Đức Vĩnh	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	001170/TB-CCHN	23/9/2013
63	Nguyễn Thị Bình	Khám, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội	001083/TB-CCHN	23/9/2013
64	Chu Thị Thơm	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	0004421/TB-CCHN	24/3/2015
65	Trần Thị Phượng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001099/TB-CCHN	23/9/2013
66	Trần Thị Hằng	Nhà thuốc; Quầy thuốc	002986/TB-CCHND	05/08/2021
67	Vũ Văn Cẩn	Y Khoa; (Thực hiện kỹ thuật Khám bệnh Chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 09/QĐ-BVĐK của BVĐK Tiền Hải)	000587/TB-GPHN	30/12/2024
68	Nguyễn Thị Phong Lan	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật Đo loãng xương, chuyển hoá xương và kỹ thuật đo mật độ khoáng của xương bằng phương pháp đo hấp thụ tia X năng lượng kép	010162/TB-CCHN	26/12/2022
69	Vũ Thị Thu Hà	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001147/TB-CCHN	23/9/2013
70	Phạm Thị Hải Yến	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	010074/TB-CCHN	13/10/2022
71	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	009807/TB-CCHN	05/10/2022
72	Tô Thị Loan	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	001167/TB-CCHN	23/9/2013

73	Trần Thị Kiều	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	009814/TB-CCHN	20/5/2022
74	Đinh Văn Thành	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	0004551/TB-CCHN	24/3/2015
75	Đoàn Hồng Hạnh	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001114/TB-CCHN	23/9/2013
76	Đoàn Thị Hương	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	009805/TB-CCHN	05/10/2022
77	Đặng Văn Hậu	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	001135/TB-CCHN	23/9/2013

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 200.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 400.000 đồng - 1.000.000 đồng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.



Trần Văn Bội

PHỤ LỤC 1. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ Y KHOA

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a. Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ y khoa.

b. Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ y khoa có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của bác sĩ đa khoa Việt Nam, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a. Đối tượng: Bác sĩ y khoa (người có văn bằng bác sĩ y khoa hoặc bác sĩ đa khoa).

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bằng chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Tham gia thường trực theo sự phân công.

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với bác sĩ y khoa hoặc bác sĩ đa khoa là 12 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng;

b. Thời gian thực hành chuyên khoa Nội: 02 tháng

c. Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại: 02 tháng;

d. Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 01 tháng;

e. Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 02 tháng;

f. Thời gian thực hành một số kỹ thuật của chuyên khoa khác (Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Mắt, Da liễu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền và 1 số kỹ thuật của chuyên khoa khác): 02 tháng.

g. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề,

an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi chiều (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

TT	Lĩnh vực thực hành	Nội dung thực hành	Thời gian địa điểm
1	Hồi sức cấp cứu	- Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu nặng, dấu hiệu cấp cứu - Tiếp cận chẩn đoán và xử trí bệnh: Suy hô hấp; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm toan; xử trí người bệnh kích động. Xử trí ngộ độc thuốc - Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại Khoa HSCC
2	Ngoại khoa	- Cấp cứu ngoại khoa; Chấn thương, bụng ngoại khoa - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị, chăm sóc bệnh nhân bỏng - Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân Ngoại tổng quát - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân chấn thương - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiết niệu - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân ngoại tiêu hóa	02 tháng tại Khoa Ngoại
3	Sản phụ khoa	- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Sản khoa: + Quản lý thai kỳ + Thực hiện khám thai đủ 9 bước: Phân loại thai kỳ nguy cơ cao; ... - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Phụ khoa - kế hoạch hóa gia đình.	01 tháng tại Khoa Phụ Sản
4	Nội khoa	- Theo dõi chuyển dạ sinh thường - Phòng ngừa các tai biến sản khoa. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội, tim mạch: Tăng huyết áp, hội chứng vành cấp, Mạch vành mạn ổn định, Suy tim, Rối loạn nhịp tim,.... - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiêu hóa: Xơ gan; Loét dạ dày tá tràng; Viêm tụy cấp; Xuất huyết tiêu hóa; Viêm dạ dày Hp(+); Tiêu chảy cấp; Trào ngược dạ dày - thực quản. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Hô hấp: Bệnh lý viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới; bệnh Phổi tắc nghẽn mãn tính; Hen phế quản; Giãn phế quản.. - Chẩn đoán, điều trị: Chăm sóc bệnh nhân Nội thần kinh: Thiếu năng tuần hoàn não; Đột quỵ ... - Chẩn đoán, điều trị: Chăm sóc bệnh nhân Nội tiết: Đái tháo đường; basedow...	1 tháng tại Khoa Nội Tổng hợp

5	Nhi khoa	- Cấp cứu nhi khoa cơ bản - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh Nhi hệ hô hấp: Viêm hô hấp trên, viêm tiểu phế quản, viêm phổi, hen phế quản. - Khám, đánh giá và phân loại trẻ sơ sinh: vàng da sơ sinh, sơ sinh non tháng, viêm phổi sơ sinh, co giật sơ sinh. - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhi hệ tiêu hóa: tiêu chảy cấp, viêm loét dạ dày tá tràng, đau bụng chức năng. - Khám, chẩn đoán, điều trị một số bệnh truyền nhiễm: cúm, tay chân miệng, sốt xuất huyết, thủy đậu, quai bị . - Chẩn đoán, điều trị một số bệnh khác: Sốt phát ban; Viêm đường tiết niệu, dị ứng chưa xác định, còi xương..	02 tháng tại Khoa Nhi
6	Các chuyên khoa khác	- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Tai mũi họng: Viêm tai giữa cấp, mãn tính; viêm họng cấp, mãn tính; viêm amidan; viêm thanh quản; làm thuốc tai... - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh lý nhãn khoa: Viêm kết mạc; viêm màng bồ đào; viêm lệ đạo; đo thị lực; đo nhãn áp - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Răng hàm mặt: Viêm nướu, nha chu viêm, các bệnh lý thường gặp vùng miệng; cấp cứu chảy máu miệng - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Da liễu: các bệnh lý da liễu thường gặp: viêm da tiếp xúc, vẩy nến, zona thần kinh,... - Điều trị và chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp YHCT-PHCN: Điện châm, xoa bóp bấm huyệt, chiếu hồng ngoại, điều trị bằng siêu âm.	02 tháng tại 1 số khoa
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn;

- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian thường trực;

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành;

- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện;

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sĩ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của học viên;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo:

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng:

c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 2. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ Y học cổ truyền.*
- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:
- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15:
- + Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:
- + Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ y học cổ truyền có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của bác sĩ y học cổ truyền Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo

- a. Đối tượng: Bác sĩ y học cổ truyền
- b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:
 - Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)
 - Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
 - Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
 - Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- c. Yêu cầu khác đối với người THCM
 - Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.
 - Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).
 - Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành

Theo Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Thời gian thực hành với bác sĩ y học cổ truyền là 12 tháng, trong đó:

- a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền: 09 tháng
- c. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 03 tháng.
 - Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu:

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu
- Cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Y học cổ truyền

- Các phương pháp điều trị bằng Y học cổ truyền (các phương pháp không dùng thuốc)

+ Điện châm

+ Thủy châm

+ Xoa bóp bấm huyệt

- Phương pháp dùng thuốc Y học cổ truyền (kê đơn, sắc thuốc thang)

- Bệnh học và điều trị theo các phương pháp Y học cổ truyền kết hợp YHHT một số diện bệnh về thần kinh - cơ xương khớp.

+ Đau lưng

+ Đau thần kinh tọa

+ Viêm quanh khớp vai

+ Viêm khớp dạng thấp

+ Di chứng tai biến mạch máu não

+ Liệt thần kinh VII ngoại biên

+ Hội chứng cổ vai tay

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề

- An toàn người bệnh

- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn

- Học viên chấp hành theo sự phân công bệnh viện về thời gian thường trực

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành

- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sĩ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo:

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học:
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng:

c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ Y HỌC DỰ PHÒNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ y học dự phòng.*

- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:

+ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

+ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

+ Thông tư số 32/2023 TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Bác sĩ y học dự phòng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết, chủ động trong thực hành Khám, chữa bệnh thông thường và xử trí cấp cứu ban đầu: Chăm sóc người bệnh một cách an toàn.

Thực hành các dịch vụ kỹ thuật dành cho Bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với học viên

a. Đối tượng: Bác sĩ Y học dự phòng

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*Mang theo bằng chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: 12 tháng trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là: 03 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các chuyên khoa khác trong Bệnh viện: 09 tháng

+ Nội khoa: 03 tháng

+ Ngoại khoa: 02 tháng

+ Sản phụ khoa - Nhi khoa: 01 tháng

+ YHCT-PHCN: 01 tháng

+ Chuyên khoa Mắt, TMH, RHM: 01 tháng

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

STT	Lĩnh vực thực hành	Nội dung thực hành	Thời lượng, địa điểm TH
1	Hồi sức cấp cứu	+ Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp + Cấp cứu dị vật đường thở + Cấp cứu phản vệ - Cấp cứu cao huyết áp: Tụt huyết áp + Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu nặng, dấu hiệu cấp cứu. + Tiếp cận chẩn đoán và xử trí bệnh: Suy hô hấp, rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật), rối loạn điện giải, kiềm toan, xử trí người bệnh kích động, xử trí ngộ độc thuốc. + Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng. + Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	03 tháng tại Khoa HSCC
2	Nội khoa	+ Chẩn đoán, điều trị ngoại trú các mặt bệnh nội khoa thường gặp. + Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	02 tháng tại khoa Khám bệnh; 01 tháng tại khoa Nội tổng hợp.
3	Ngoại khoa	+ Tiếp cận chẩn đoán và xử trí ban đầu đối với các trường hợp cấp cứu ngoại khoa. + Chẩn đoán, điều trị ngoại trú các mặt bệnh ngoại khoa thường gặp. + Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	02 tháng tại khoa Ngoại
4	Sản phụ khoa	+ Quản lý thai kỳ: phân loại thai kỳ nguy cơ cao: phòng ngừa các tai biến sản khoa - Tiếp cận các mặt bệnh phụ khoa thường gặp. Các biện pháp kế hoạch hoá gia đình. - Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	05 tháng tại Khoa Sản

5	Nhi khoa	+ Chẩn đoán, điều trị ngoại trú các mặt bệnh nhi khoa thường gặp. + Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	05 tháng tại Khoa Nhi
6	3 chuyên khoa	+ Chẩn đoán, điều trị ngoại trú các mặt bệnh TMH, Mắt, RHM thường gặp. + Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	01 tháng tại khoa 3 CK
7	YHCT-PHCN	- Điều trị và chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp YHCT-PHCN: Điện châm, thủy châm, xoa bóp, bấm huyệt. - Thực hành các kỹ thuật dành cho bác sĩ Y học dự phòng theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT	01 tháng tại khoa YHCT-PHCN
		Tổng thời gian thực hành	12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện.

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công 01 người hướng dẫn thực hành.

- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian trực

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành

- Phác đồ điều trị, quy trình trình kỹ thuật bệnh viện

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

Có bác sĩ phụ trách trực tiếp theo dõi quá trình học tập của học viên.

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo

+ Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học

+ Hoàn thành các bài tập huấn: quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng.

c. Học viên được đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SĨ ĐA KHOA

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh y sĩ đa khoa.*

- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:

+ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15:

+ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:

+ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Y sĩ đa khoa có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với học viên

a. Đối tượng: Y sĩ đa khoa

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế)

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bản chính để kiểm tra).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ y tế).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1 Thời gian thực hành: 09 tháng trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là: 03 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 06 tháng

+ Chuyên khoa Nội: 02 tháng

+ Chuyên khoa Ngoại: 01 tháng

+ Chuyên khoa Sản phụ khoa: 01 tháng

+ Chuyên khoa Nhi: 01 tháng

+ Chuyên khoa khác: 01 tháng

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

STT	Lĩnh vực thực hành	Nội dung thực hành	Thời lượng, địa điểm TH
1	Hồi sức cấp cứu	+ Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở + Cấp cứu phản vệ + Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu nặng, dấu hiệu cấp cứu + Tiếp cận chẩn đoán và xử trí bệnh: Suy hô hấp, rối loạn tri giác, Sốc, co giật, ngộ độc. tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật), rối loạn điện giải: kiểm toan, xử trí người bệnh kích động, xử trí ngộ độc thuốc. - Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại Khoa HSCC
2	Nội khoa	- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tim mạch: tăng huyết áp, hội chứng vành cấp: Mạch vành mạn ổn định, suy tim, rối loạn nhịp tim - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc BN Nội tiêu hóa: Xơ gan, Loét dạ dày tá tràng; Viêm tụy cấp, Xuất huyết tiêu hóa: Viêm dạ dày Hp(+); Tiêu chảy cấp, Trào ngược dạ dày - thực quản. + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Hô hấp: Bệnh lý viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới: bệnh Phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản, ... + Chẩn đoán, điều trị. chăm sóc bệnh nhân Nội thần kinh: Thiếu năng tuần hoàn não; Đột quy; - Chẩn đoán, điều trị. chăm sóc bệnh nhân Nội tiết: Đái tháo đường; basedow;..	02 tháng tại khoa Nội
3	Ngoại khoa	- Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại: + Tiếp cận chẩn đoán, điều trị, chăm sóc bệnh nhân bỏng + Cấp cứu Ngoại khoa: Chấn thương bụng ngoại khoa + Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân Ngoại tổng quát + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân chấn thương + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiết niệu + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiêu hóa	01 tháng tại khoa Ngoại
4	Sản phụ khoa	+ Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Sản khoa: Quản lý thai kỳ - thực hiện khám thai đủ 9 bước: phân loại thai kỳ nguy cơ cao; theo dõi chuyên dạ sinh thường; phòng ngừa các tai biến sản khoa. + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Phụ khoa - kế hoạch hóa gia đình.	01 tháng tại Khoa Sản

5	Nhi khoa	Cấp cứu nhi khoa cơ bản. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh Nhi hệ hô hấp: Viêm hô hấp trên; viêm tiêu phế quản, viêm phổi, hen phế quản. - Khám, đánh giá và phân loại trẻ sơ sinh: vàng da sơ sinh, sơ sinh non tháng, viêm phổi sơ sinh, co giật sơ sinh. - Khám, chẩn đoán, điều trị bệnh Nhi hệ tiêu hóa: tiêu chảy cấp, viêm loét dạ dày tá tràng, đau bụng chức năng. - Khám, chẩn đoán, điều trị một số bệnh truyền nhiễm: cúm, tay chân miệng, sốt xuất huyết, thủy đậu, quai bị. - Chẩn đoán, điều trị một số bệnh khác: sốt phát ban, viêm đường tiết niệu, dị ứng chưa xác định, còi xương.	01 tháng tại Khoa Nhi
6	Các chuyên khoa khác	+ Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân TMH: Viêm tai giữa cấp - mãn tính, viêm họng cấp - mãn, viêm amidan, viêm thanh quản, làm thuốc tai. + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh lý mắt: Viêm kết mạc, viêm màng bồ đào, viêm lệ đạo, đo thị lực, đo nhãn áp + Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân RHM: Viêm niệu, nha chu viêm, các bệnh lý thường gặp vùng miệng: cấp cứu chảy máu miệng. + Điều trị và chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp YHCT- PHCN: Điện châm, xoa bóp bấm huyệt, chiếu hồng ngoại, điều trị bằng siêu âm.	01 tháng tại khoa YHCT-PHCN và các chuyên khoa
		Tổng thời gian thực hành	9 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công 01 người hướng dẫn thực hành
- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian trực
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo

- + Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
- + Hoàn thành các bài tập huấn: quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
 - Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
 - Học viên được đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 5. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Y sỹ y học cổ truyền.*
- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:
 - + Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
 - + Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:
 - Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Y sỹ y học cổ truyền có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của y sỹ Y học cổ truyền Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo

- a. Đối tượng: Y sỹ y học cổ truyền
- b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:
 - Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế)
 - Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bản chính để kiểm tra).
 - Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- c. Yêu cầu khác đối với người THCM
 - Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.
 - Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
 - Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành

Theo Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Thời gian thực hành với Y sỹ y học cổ truyền là 9 tháng, trong đó:

- a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền: 06 tháng
- b. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 03 tháng
- c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn. người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 04 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và tiên lượng người bệnh nặng
- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ
- Cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Xử trí sốc phản vệ
- Chăm sóc người bệnh nặng

b. Y học cổ truyền

- Các phương pháp điều trị không dùng thuốc bằng Y học cổ truyền:
 - + Điện châm
 - + Thủy châm
 - + Xoa bóp bấm huyệt
- Nhận diện được một số vị thuốc Y học cổ truyền hay dùng, bốc thuốc, sắc thuốc theo đơn của bác sĩ
- Dùng các phương pháp YHCT để điều trị một số diện bệnh đơn giản theo chẩn đoán và chỉ định của bác sĩ. Gồm các bệnh như:
 - + Đau lưng
 - + Đau thần kinh tọa
 - + Viêm quanh khớp vai
 - + Viêm khớp dạng thấp
 - + Di chứng tai biến mạch máu não
 - + Liệt thần kinh VII ngoại biên
 - + HC cổ vai tay

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn
- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian thường trực
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
- b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 6. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI ĐIỀU DƯỠNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng.*

- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

+ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

+ Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho điều dưỡng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của điều dưỡng Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Điều dưỡng

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*) hoặc Đơn tự nguyện xin học việc

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bản chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/tháng.

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với điều dưỡng là 06 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 01 tháng:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa khác: 05 tháng

Thực hành tại tối thiểu 2 trong 4 chuyên khoa, đảm bảo đủ 2 hệ Nội - Nhi và Ngoại - Sản, chia đều thời gian thực hành tại các chuyên khoa.

- Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

- Giới thiệu về chương trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng.
- Các văn bản pháp luật liên quan đến công tác điều dưỡng
- Bảo hiểm y tế trong công tác KCB
- Phòng ngừa chuẩn và một số nội dung Kiểm soát nhiễm khuẩn trong hoạt động điều dưỡng
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh
- Một số quy định trong giao tiếp
- Truyền thông giáo dục sức khỏe
- Cập nhật về quy trình tiêm truyền
- Cấp cứu phản vệ, cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Chuẩn bị người bệnh trước mổ và chăm sóc sau mổ
- Áp dụng quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh
- Ghi hồ sơ điều dưỡng
- Quản lý công khai thuốc và vật tư y tế tại Bệnh viện
- Sử dụng phần mềm quản lý Bệnh viện

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn
- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện khoa phòng về thời gian thường trực.
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo:

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng

- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 7. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI HỘ SINH

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

a. Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh hộ sinh.*

b. Căn Cứ pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Chuẩn năng lực hộ sinh Quyết định 342/QĐ-BYT ngày 24/01/2014 của Bộ Y tế.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho hộ sinh có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của hộ sinh Việt Nam. Chủ động trong thực hành chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Hộ sinh

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

b. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định cả Bệnh viện

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với hộ sinh là 06 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 01 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 05 tháng

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu

- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ

- Cấp cứu ngừng tuần hoàn

- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Sản phụ khoa

- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Sản khoa
- + Quản lý thai kỳ
- Thực hiện khám thai đủ 9 bước: phân loại thai kỳ nguy cơ cao
- Theo dõi và xử trí chuyển dạ sinh thường
- + Phòng ngừa các tai biến sản khoa
- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Phụ khoa - kế hoạch hóa gia đình.
- + Thăm khám phụ khoa, đặt thuốc âm đạo
- + Thực hiện được quy trình kỹ thuật sản phụ khoa cơ bản

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn
- Học viên chấp hành theo sự phân công bệnh viện về thời gian thường trực
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học:
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
- Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
- Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 8. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y - Kỹ thuật xét nghiệm y học.*

- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

+ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

+ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho kỹ thuật xét nghiệm y học có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của kỹ thuật y Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Kỹ thuật viên xét nghiệm y học

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bảng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

b. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Kỹ thuật viên xét nghiệm là 06 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là: 01 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 05 tháng tại khoa Xét nghiệm bệnh viện.

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Thực hành chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu
- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ
- Cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Thời gian thực hành chuyên môn về Xét nghiệm

- * Đảm bảo chất lượng xét nghiệm
- Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm
- An toàn phòng xét nghiệm
- Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm
- Quy trình lấy mẫu, nhận mẫu, xử lý và từ chối mẫu
- * Hóa sinh - Miễn dịch
- Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Sinh hóa - Miễn dịch
- Quy trình vận hành máy Hóa sinh - Miễn dịch tự động - Nước tiểu
- Phân tích và xử lý trường hợp kết quả Hóa sinh - Miễn dịch - Nước tiểu

bất thường.

- * Huyết học - Đông máu - Truyền máu
- Nguyên lý và quy trình vận hành máy huyết học - đông máu
- An toàn truyền máu
- Phân tích và xử lý trường hợp kết quả huyết học - đông máu bất thường.
- * Vi sinh - Ký sinh trùng
- Quy trình kỹ thuật soi tươi
- Quy trình kỹ thuật nhuộm soi
- Quy trình kỹ thuật các test nhanh.

5. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn

6. Các quy định chung

6.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn

- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian thường trực

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

6.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

6.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
- b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

PHỤ LỤC 9. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI KỸ THUẬT Y CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

- Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y - Kỹ thuật hình ảnh học.*
- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình
- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

2.1. Mục tiêu chung

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho kỹ thuật hình ảnh y học có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của kỹ thuật y Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong thận trọng, chính xác, có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo người Kỹ thuật viên y chẩn đoán hình ảnh có kiến thức cơ bản về cấu tạo, hoạt động chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý, dưới sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người.
- Có kiến thức về cơ sở vật lý, nguyên lý hoạt động của các máy chẩn đoán hình ảnh, cơ chế của các phép ghi hình thông thường.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

- a. Đối tượng: Kỹ thuật viên hình ảnh y học
- b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:
 - Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế)
 - Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời

(kèm theo bản chính để kiểm tra).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- c. Yêu cầu khác đối với người THCM
 - Chấp hành nghiêm túc nội quy, qui định của Bệnh viện.
 - Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
 - Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Kỹ thuật viên hình ảnh y học là 06 tháng, trong đó:

- a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là: 01 tháng
- b. Thời gian thực hành chuyên môn 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh bệnh viện.
- c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu
- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ
- Cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Kiến thức chuyên ngành

- Tổ chức quản lý khoa Chẩn đoán hình ảnh
- An toàn bức xạ
- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc chẩn đoán hình ảnh
- Tiếp đón, chuẩn bị bệnh nhân trước khi chụp
- Thực hiện được các kỹ thuật chụp Xquang thường quy và một số kỹ thuật Xquang đặc biệt có sử dụng thuốc cản quang.
- Thực hiện được kỹ thuật chụp CLVT thường quy và một số kỹ thuật sử dụng thuốc cản quang.
- Nhận biết được giải phẫu cơ thể người trên hình ảnh Xquang, siêu âm, CLVT.
- Phân tích được chất lượng hình ảnh y học.
- Phối hợp với Bác sĩ thực hiện một số kỹ thuật can thiệp dưới hướng dẫn siêu âm và tiêm thuốc cản quang.
- Thực hiện được các biện pháp an toàn phóng xạ
- Hiểu biết về hệ thống tổ chức và hoạt động của khoa CDHA tại cơ sở thực hành.

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Kỹ năng giao tiếp ứng xử

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn
- Học viên chấp hành theo sự phân công của bệnh viện về thời gian thường trực
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
- b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa: 12 tháng
- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)./.

PHỤ LỤC 10. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI KỸ THUẬT Y - KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

a. Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y - Kỹ thuật phục hồi chức năng.*

b. Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ kỹ thuật viên có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của kỹ thuật viên Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Kỹ thuật viên phục hồi chức năng

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bằng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bản chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với kỹ thuật y là 06 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 01 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên môn 05 tháng tại khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng.

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu

- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ

- Cấp cứu ngừng tuần hoàn
- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Phục hồi chức năng

- Vật lý trị liệu: Điều trị bằng tia hồng ngoại, Điều trị bằng siêu âm, Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống, Điều trị bằng dòng điện xung, Điều trị bằng điện phân dẫn thuốc....

- Vận động trị liệu: Tập vận động thụ động, Tập vận động có trợ giúp, Tập vận động chủ động, Tập vận động có kháng trở, Tập đi trong thanh song song, Tập với thang tường, Tập với ròng rọc, Tập với dụng cụ quay khớp vai, tập với xe đạp tập, Kỹ thuật xoa bóp, Tập kéo dẫn, Tập nằm đúng tư thế cho người liệt nửa người, Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người liệt, Kỹ thuật tập đứng và đi cho người liệt, Tập lăn trở khi nằm, Tập thay đổi tư thế từ nằm sang ngồi....

- Phục hồi chức năng trong một số bệnh lý cụ thể:

- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh sau tai biến mạch máu não
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh viêm quanh khớp vai
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh đau lưng
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh đau thần kinh tọa
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh liệt thần kinh VII
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh viêm khớp, thoái hóa khớp khác
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh cứng khớp chi trên
- + Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh cứng khớp chi dưới; ...

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành

- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

- b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)./.

PHỤ LỤC 11. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI KỸ THUẬT RĂNG HÀM MẶT

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

a. Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y - Kỹ thuật Răng hàm mặt.*

b. Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ kỹ thuật viên có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của kỹ thuật viên Việt Nam. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Kỹ thuật viên Răng hàm mặt

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bảng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bản chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với kỹ thuật y là 06 tháng, trong đó:

a. Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 01 tháng

b. Thời gian thực hành chuyên môn 05 tháng tại khoa Răng hàm mặt.

c. Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Chương trình chi tiết

a. Hồi sức cấp cứu

- Phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu

- Phụ giúp bác sĩ đặt ống NKQ

- Cấp cứu ngừng tuần hoàn

- Cấp cứu chấn thương
- Xử trí sốc phản vệ

b. Kiến thức chuyên ngành

- Thực hiện các kỹ thuật thông thường trong chăm sóc răng miệng, nhổ răng thường, kỹ thuật dự phòng Nha khoa, thực hành chữa răng.
- Thực hiện công tác điều dưỡng cơ bản tại phòng khám, điều trị răng, hàm, mặt;
- Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe răng, hàm mặt ban đầu ở cộng đồng, khám định kỳ, phát hiện sớm một số bệnh lý răng miệng thông thường và tình trạng bất thường để xử trí hoặc chuyển tuyến trên;
- Có khả năng tham gia công tác quản lý, công tác hành chính tại cơ sở răng, hàm, mặt;

Ghi chép, vào sổ, thống kê các hoạt động chuyên môn theo mẫu quy định. Lưu trữ, bảo quản các tài liệu trong lĩnh vực được giao;

- Thực hiện chế độ vệ sinh phòng bệnh, tẩy uế, khử trùng dụng cụ..., đảm bảo vô khuẩn khoa phòng và chế độ an toàn trong công tác chuyên môn;
- Tham gia kiểm tra, đánh giá công tác chuyên môn của khoa Răng hàm mặt khi được phân công.

c. Kiến thức chung

- Các nội quy, quy định các văn bản pháp luật liên quan tới hành nghề
- An toàn người bệnh
- Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.
- Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng
- Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)./.

PHỤ LỤC 12. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ CÓ CHỨNG CHỈ CHUYÊN KHOA CƠ BẢN

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

a. Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sĩ có chứng chỉ chuyên khoa cơ bản tối thiểu 09 tháng*

b. Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ kỹ thuật viên có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của bác sĩ chuyên khoa. Chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Bác sĩ có chứng chỉ chuyên khoa cơ bản tối thiểu 9 tháng

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bảng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bản chính để kiểm tra*).

- Chứng chỉ chuyên khoa cơ bản công chứng (*Có đối chiếu bản chính*)

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

- **Thời gian thực hành:** là 09 tháng tại chuyên khoa tương ứng với chứng chỉ chuyên khoa cơ bản.

- Trong thời gian thực hành đối tượng được bổ sung thêm kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên thực hành tại khoa tương ứng theo sự phân công của bệnh viện.

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn

thực hành chuyên môn

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các thủ thuật cơ bản trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật Phác đồ điều trị của bệnh viện
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng

c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)/.

PHỤ LỤC 13. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỐI VỚI DƯỢC SĨ

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học

a. Tên khóa học: *Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Dược sĩ.*

b. Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ kỹ thuật viên có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của kỹ thuật viên Việt Nam. Chủ động trong thực hành công tác Dược đảm bảo hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM

a. Đối tượng: Dược sĩ (Cao đẳng, Đại học)

b. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*)

- Bảng tốt nghiệp Photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bản chính để kiểm tra*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

c. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).

- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành:

- Đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc phải: Thời gian thực hành chuyên môn là 02 năm.

- Đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc: Thời gian thực hành chuyên môn là 18 tháng.

- Đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của tủ thuốc trạm y tế xã: Thời gian thực hành chuyên môn là 01 năm.

- Đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Thời gian thực hành chuyên môn là 01 năm.

Trong quá trình thực hành chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành chuyên môn.

4.2. Chương trình chi tiết

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã phải thực hành một trong các nội dung thực hành chuyên môn sau: Bán buôn, bán lẻ thuốc; xuất nhập thuốc; dược lâm sàng, cung ứng thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh; bảo quản thuốc; phân phối thuốc; quản lý dược.

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền trừ trường hợp quy định của Luật dược phải thực hành một trong các nội dung thực hành chuyên môn liên quan đến nghiên cứu, kinh doanh, khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền hoặc quản lý về dược hoặc y, dược cổ truyền.

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành

- Học viên thực hành theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn

- Học viên được thực hiện công việc theo mục tiêu học tập, thực hiện các công việc dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định về công tác Dược
- Quy định pháp luật về quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.

5.3. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a. Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.

- b. Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng

- c. Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ)./.